ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HỮU LŨNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:62 /KH-UBND	*Hữu Lũng, ngày 10 tháng 02 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Hữu Lũng năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU, ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030.

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2026.

UBND xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Tập trung hiện đại hóa nền hành chính; đẩy mạnh phát triển Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số gắn với điều kiện thực tiễn của địa phương; nâng cao chất lượng dịch vụ công; cải cách triệt để thủ tục hành chính (TTHC) nhằm giảm chi phí tuân thủ, đáp ứng sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương, tạo động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Yêu cầu

- Các nhiệm vụ CCHC phải được xác định rõ ràng, cụ thể, gắn với đặc thù của từng lĩnh vực và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương phải quán triệt công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; kết hợp chặt chẽ CCHC với việc sắp xếp tinh gọn bộ máy và cải thiện môi trường đầu tư.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hoàn thành 100% nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2026 của xã và của các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo tiến độ, chất lượng.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Cải cách thể chế

- 100% văn bản quy phạm pháp luật của xã được xây dựng, ban hành đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định.

- 100% văn bản được cấp có thẩm quyền giao quy định chi tiết được ban hành kịp thời theo quy định.

- Thực hiện rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật do xã ban hành trên tất cả các lĩnh vực, chú trọng rà soát, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn và ban hành các Quyết định hành chính để quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn sau sáp nhập, tổ chức lại theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- 100% các vấn đề phát hiện qua rà soát, kiểm tra thi hành pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu được giao tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 đối với các TTHC đặc thù.

- Nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để tháo gỡ các rào cản, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước, đổi mới toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính theo yêu cầu tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ.

- Hoàn thành các chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ: tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt tối thiểu 80%, tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn đạt 100%, mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 90%.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh nhằm đạt được mục tiêu "Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả".

- Tiếp tục giảm biên chế công chức, giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách Nhà nước theo chỉ đạo của Trung ương.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

- Rà soát, điều chỉnh phê duyệt 100% Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện sắp xếp, sáp nhập, tinh

gọn tổ chức, bộ máy.

- Hoàn thành 100% số lớp, chỉ tiêu bồi dưỡng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026.

2.5. Cải cách tài chính công

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo.

- Thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định; hoàn thành kiểm kê và tổng hợp kết quả báo cáo theo đúng thời gian quy định tại Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 16/11/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 2026.

- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy giải ngân kế hoạch đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026, phấn đấu giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư công được giao.

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- 100% trung tâm xã được phủ sóng 5G.

- Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s đạt trên 65%.

- Trên 50% cơ sở dữ liệu của xã được số hóa và liên thông với tỉnh, Trung ương.

- Trên 60% dữ liệu của các phòng, ban, ngành được tích hợp với trục liên thông dữ liệu cấp tỉnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin tuyên truyền và kiểm tra CCHC

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung CCHC theo chỉ đạo của Chính phủ, của tỉnh, Đảng ủy, UBND xã; tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh CCHC. Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của năm và giai đoạn.

- Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về CCHC, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ trực tuyến.

- Triển khai việc đánh giá, xếp loại thực hiện nhiệm vụ và xác định chỉ số CCHC theo định kỳ.

2. Cải cách thể chế

- Tiếp tục tổ chức triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số

64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các Nghị định hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực tiễn của tỉnh nhằm tạo hành lang pháp lý thông thoáng, minh bạch để cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

- Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tập trung vào việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Cử công chức làm công tác pháp chế, công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh tổ chức.

- Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật. Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong tổ chức thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Rà soát, đánh giá, đề xuất phương án bãi bỏ hoặc thu hẹp phạm vi các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không đáp ứng được các quy định, tiêu chí của Luật Đầu tư.

- Rà soát, đề xuất cắt giảm hoặc sửa đổi điều kiện đầu tư kinh doanh mâu thuẫn, chồng chéo hoặc chung chung, không cụ thể, không rõ ràng, không thể định lượng.

- Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền phương án bãi bỏ điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết, không hợp pháp được áp dụng theo hình thức giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận, văn bản chấp thuận; hoặc đơn giản hoá điều kiện đầu tư kinh doanh không hợp lý theo hướng cắt giảm đối tượng tuân thủ, tần suất thực hiện, kéo dài hoặc bãi bỏ thời gian có hiệu lực của các giấy tờ trên,...

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị theo quy định, phù hợp với thực tiễn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Kịp thời rà soát, điều chỉnh, phê duyệt Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương.

- Quan tâm nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức gắn với quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển… và cơ cấu, chức danh, vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các quy định về chính sách khuyến khích đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và trọng dụng người có tài năng trong hoạt động công vụ trên địa bàn; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của xã; tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ chuyển đổi số, bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm công chức, viên chức.

- Thường xuyên, kịp thời sửa đổi, bổ sung quy định, quy chế làm việc phù hợp với thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức; phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ; biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu, xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thường xuyên, kịp thời cập nhập thông tin dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức xã Hữu Lũng, bảo đảm thông tin luôn Đúng - Đủ - Sạch - Sống.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài chính - ngân sách, cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; tăng cường kiểm soát chi thường xuyên và đầu tư công; thực hiện đầy đủ quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Đồng thời, siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với mục tiêu tái cơ cấu nền kinh tế và phát triển bền vững.

- Triển khai thực hiện phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của xã, bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Tiếp tục cơ cấu nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo hướng giảm chi thường xuyên.

- Rà soát và kiểm tra ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công. Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý; thực hiện tiết kiệm, phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị; công khai việc quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định. Thực hiện công tác tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, đơn vị theo quy định.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Triển khai xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số gắn với việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp theo Kế hoạch

hành động số 238-KH/TU, ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 238-KH/TU ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chương trình, kế hoạch liên quan và đầu tư, bổ sung trang thiết bị tại các cấp, các ngành để phục vụ hoạt động chuyên môn, công tác chuyển đổi số.

- Duy trì, mở rộng đường truyền internet, đường truyền số liệu chuyên dùng để phục vụ vận hành hệ thống; mở rộng phạm vi phủ sóng di động 5G trên địa bàn xã; xóa các thôn lõm sóng, sóng yếu.

- Tái cấu trúc thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu, đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tái sử dụng dữ liệu số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục.

(Có phụ lục nhiệm vụ kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành chuyên môn

- Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch CCHC năm 2026, nội dung Kế hoạch CCHC phải cụ thể, khả thi, có tính định lượng cao; các nhiệm vụ CCHC bao gồm đầy đủ 06 lĩnh vực CCHC, xác định rõ kết quả sản phẩm đầu ra, thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân đảm bảo tính hiệu quả trong tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời bố trí nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để bảo đảm tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

- Ban hành Kế hoạch chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày Kế hoạch của UBND xã được ban hành.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Tham mưu, giúp UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch CCHC tại các cơ quan, đơn vị; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND xã vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC năm 2026 của xã theo hướng dẫn của Sở Nội vụ và đánh giá, xếp hạng kết quả công tác CCHC của các phòng, ban, ngành thuộc xã.

3. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định dự toán kinh phí thực hiện công tác CCHC của các phòng, ban, ngành. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách xã, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện kế hoạch theo quy định.

4. Trung tâm dịch vụ công ích

Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật tình hình, kết quả thực hiện công tác CCHC của xã; xây dựng các chuyên mục, chuyên trang về CCHC, đặc biệt là cải cách TTHC, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, tổ chức đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước xã Hữu Lũng năm 2026, UBND xã yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng uỷ;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc ĐU xã;
- Các phòng chuyên môn và tương đương thuộc xã;
- C, PCVP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH (HVT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ HỮU LŨNG T.LẠNG SƠN

Từ Thu Thủy